**Tuần 21 VỘI VÀNG**

**Tiết: 79, 80, 81 (Xuân Diệu)**

**I.Tìm hiểu chung**

**1. Tác giả**

**a. Cuộc đời**

- Xuân Diệu (1916 – 1985), tên khai sinh là Ngô Xuân Diệu.

- Bút danh khác: Trảo Nha

- Quê quán: làng Trảo Nha, xã Đại Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Luôn khao khát tình thương và sự cảm thông của người đời, khát khao giao cảm với đời.

- Vừa là một trí thức Tây học chịu ảnh hưởng tư tưởng văn hóa phương Tây, vừa là một nhà Nho chịu ảnh hưởng của nền văn hóa phương Đông. Do đó, trong tư tưởng và tình cảm thẩm mĩ của ông có sự kết hợp giữa hai yếu tố: cổ điển và hiện đại, Đông và Tây.

**c. Sự nghiệp sáng tác**

- Sự nghiệp sáng tác của Xuân Diệu chia làm hai thời kì: trước và sau Cách mạng tháng Tám

+ Trước Cách mạng tháng Tám: Xuân Diệu là “nhà thơ mới nhất trong các nhà thơ mới” (Hoài Thanh). Ông đã đem đến cho thơ ca đương thời một sức sống mới, một nguồn cảm xúc mới, thể hiện một quan niệm sống mới mẻ cùng với những cách tân nghệ thuật đầy sáng tạo. Ông là nhà thơ của tình yêu, của mùa xuân và tuổi trẻ với một giọng thơ sôi nổi, đắm say, yêu đời thắm thiết.

+ Sau Cách mạng tháng Tám: thơ Xuân Diệu hướng mạnh vào thực tế đời sống và rất giàu tính thời sự. Ông cổ vũ và hăng hái thể nghiệm khuynh hướng tăng cường chất hiện thực trong thơ.

- Tác phẩm chính: *Thơ thơ* (1938), *Gửi hương cho gió* (1945*), Riêng chung* (1960), *Mũi Cà Mau – Cầm tay* (1962),…

=> Xuân Diệu là một nhà thơ lớn, một nghệ sĩ lớn, một nhà văn hóa lớn.

**2. Tác phẩm**

**a. Xuất xứ:**

- *Vội vàng* được in trong tập *Thơ thơ,* xuất bản năm 1938.

- Là một trong những bài thơ tiêu biểu nhất của Xuân Diệu trước Cách mạng tháng Tám.

**b. Bố cục:** gồm 3 đoạn

- Đoạn 1 (13 câu thơ đầu): tình yêu cuộc sống trần thế tha thiết.

- Đoạn 2 (17 câu thơ tiếp theo): quan niệm của nhà thơ về thời gian, về tuổi trẻ của đời người.

- Đoạn 3 (phần còn lại): khát vọng tận hưởng vẻ đẹp của cuộc đời.

**II. Đọc - hiểu văn bản**

**1. Đoạn 1 (13 câu thơ đầu): tình yêu cuộc sống trần thế tha thiết**

**a. 4 câu thơ đầu: ước muốn của nhà thơ**

“*Tôi muốn tắt nắng đi*

*Cho màu đừng nhạt mất;*

*Tôi muốn buộc gió lại*

*Cho hương đừng bay đi.*”

- “*Tôi muốn*”:

+ “*tắt nắng*”

+ “*buộc gió*”

 -> Ước muốn táo bạo, muốn đoạt quyền của tạo hóa, cưỡng lại quy luật của tự nhiên.

- Mục đích:

+ “*cho màu đừng nhạt*”

+ “*cho hương đừng bay*”

-> Bất tử cái đẹp, muốn giữ mãi cái thời tươi mơn mởn xuân thì của tạo vật, giữ cho cái đẹp tỏa sắc lên hương với cuộc đời.

- Nghệ thuật:

+ Thể thơ năm chữ, kiểu câu khẳng định, điệp cấu trúc: giãi bày cảm xúc, khát vọng của nhà thơ.

+ Điệp ngữ “*tôi muốn*”: nhấn mạnh cái tôi khát khao, cái tôi ước muốn, ý thức cá nhân không chỉ của riêng Xuân Diệu mà còn của văn học hiện đại, thời kì 1930 - 1945 nói chung.

+ Điệp từ “cho”, “đừng”: sắc thái van nài, khẩn khoản, ước muốn của nhà thơ.

+ Các động từ “tắt”, “buộc”: ước muốn phũ phàng, phi lí của nhà thơ.

\* 4 câu thơ thể hiện ước muốn mãnh liệt, táo bạo của thi nhân, một cái tôi cá nhân khát khao giao cảm với đời và yêu đời tha thiết.

**b. 7 câu thơ giữa: hình ảnh thiên nhiên và sự sống, qua sự cảm nhận của nhà thơ**

“*Của ong bướm này đây tuần tháng mật;*

*Này đây hoa của đồng nội xanh rì;*

*Này đây lá của cành tơ phơ phất;*

*Của yến anh này đây khúc tình si;*

*Và này đây ánh sáng chớp hàng mi,*

*Mỗi buổi sớm, thần Vui hằng gõ cửa;*

*Tháng giêng ngon như một cặp môi gần;*

- Hình ảnh thiên nhiên và sự sống, qua cảm nhận của Xuân Diệu: phong phú, đa dạng, vừa gần gũi, thân quen, vừa quyến rũ và đầy tình tứ: ong, bướm, đồng nội xanh rì, cành tơ phơ phất, yến anh, ánh sáng.

- Nhìn thiên nhiên qua lăng kính của tình yêu, qua cặp mắt của tuổi trẻ.

- Lấy tuổi trẻ và tình yêu của con người làm chuẩn mực cho cái đẹp của thiên nhiên.

- Nghệ thuật:

+ Điệp ngữ “*này đây*”, liệt kê: sự phong phú, bất tận của thiên nhiên và tình yêu rạo rực, đắm say, ngây ngất của nhà thơ khi được chiêm ngưỡng vẻ đẹp của thiên nhiên.

+ Tính từ “*xanh rì*”: một màu xanh mênh mông, tràn đầy sức sống.

+ Phép điệp, phép láy “*cành tơ phơ phất*”: những cành lá non tơ, nõn nà đang đung đưa trong gió, làm cho con người mê đắm, trân trọng, muốn giữ gìn.

+ Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác:

“*Và này đây ánh sáng chớp hàng mi*

*Mỗi buổi sớm, thần Vui hằng gõ cửa*;”

-> niềm khao khát được tận hưởng, chiêm ngưỡng của nhà thơ trong khoảnh khắc bình minh của ngày mới bắt đầu.

+ So sánh: “*Tháng giêng ngon như một cặp môi gần*;”: dùng hình ảnh cụ thể của cơ thể con người so sánh với đơn vị thời gian trừu tượng: gợi cảm giác liên tưởng rất mạnh về tình yêu đôi lứa, về hạnh phúc và tuổi trẻ -> so sánh mới mẻ, độc đáo.

-> Quan niệm thẩm mĩ mới mẻ của Xuân Diệu: con người mới là chuẩn mực của cái đẹp.

**c. 2 câu thơ cuối: tâm trạng của nhà thơ**

“*Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa:*

*Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân*”.

- Dấu chấm giữa dòng thơ rất mới, sự cách tân của nhà thơ, câu thơ bẻ gãy làm đôi, cảm xúc đứt đoạn.

- Nhà thơ không chờ đến mùa hạ mới nhớ tiếc mùa xuân, cũng chẳng cần đến tuổi trung niên mới luyến tiếc tuổi hoa niên.

=> Thái độ sống vội vàng của nhà thơ. Vì thiên nhiên quá đẹp, cuộc sống quá đáng yêu, tuổi trẻ quá thơ mộng.

=> Thông qua những điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc, cùng với quan niệm thẩm mĩ mới mẻ, coi con người mới là chuẩn mực của cái đẹp, Xuân Diệu đã làm hiện lên bức tranh cuộc sống tràn đầy âm thanh, màu sắc và tình cảm nồng nàn của tình yêu đôi lứa. Qua bức tranh, hình ảnh của cuộc đời, ta cảm nhận được tình yêu cuộc sống tha thiết và niềm khao khát tận hưởng, chiếm lĩnh, sở hữu vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống của nhà thơ.

1. **Đoạn 2 (17 câu thơ tiếp theo): quan niệm của nhà thơ về thời gian, về tuổi trẻ của đời người**

“*Xuân đương tới, nghĩa là xuân đương qua,*

*Xuân còn non, nghĩa là xuân sẽ già,*

*Mà xuân hết, nghĩa là tôi cũng mất.*

*Lòng tôi rộng, nhưng lượng trời cứ chật,*

*Không cho dài thời trẻ của nhân gian,*

*Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn,*

*Nếu tuổi trẻ chẳng hai lần thắm lại!*

*Còn trời đất, nhưng chẳng còn tôi mãi,*”

- Ẩn dụ “*xuân*”: mùa xuân, tuổi xuân: mùa xuân của thiên nhiên thì tuần hoàn, vĩnh cửu còn tuổi xuân của đời người thì qua đi không bao giờ trở lại.

- Điệp từ “*xuân*”: sự chảy trôi của thời gian, đời người với bao xót xa, tiếc nuối.

+ Điệp cấu trúc: “*xuân …nghĩa là*…”: chỉ ra sự thật cụ thể, hiển nhiên không thể phủ nhận.

=> Đây là sự cắt nghĩa về quy luật vận động tất yếu của thời gian và cuộc đời: mỗi mùa xuân đi qua thì thời gian, tuổi trẻ cũng trôi qua.

- Nghệ thuật đối lập:

+ *“xuân đương tới” - “xuân đương qua”*

*+ “xuân còn non” - “xuân sẽ già”*

*+ “xuân hết” - “tôi cũng mất”*

*+ “lòng tôi rộng” - “lượng trời cứ chật”*

*+ “xuân tuần hoàn” - “tuổi trẻ chẳng hai lần thắm lại”*

 *+ “còn trời đất” - “chẳng còn tôi”*

=> + Hiện thực phũ phàng của quy luật thời gian: thời gian qua đi thì tuổi xuân cũng qua đi. Đây chính là quan niệm mới mẻ của Xuân Diệu về thời gian, thời gian tuyến tính.

 + Cho thấy tâm trạng bất lực của thi nhân khi ý thức được sự hữu hạn của cuộc đời trước sự vô hạn của thiên nhiên.

 + Tạo hóa vĩnh hằng, cuộc đời hữu hạn, tuổi xuân của con người một đi không bao giời trở lại.

“*Nên bâng khuâng tôi tiếc cả đất trời;*

*Mùi tháng năm đều rớm vị chia phôi,*

*Khắp sông núi vẫn than thầm tiễn biệt…*

*Con gió xinh thì thào trong lá biếc,*

*Phải chăng hờn vì nỗi phải bay đi?*

*Chim rộn ràng bỗng đứt tiếng reo thi,*

*Phải chăng sợ độ phai tàn sắp sửa?*

*Chẳng bao giờ, ôi! Chẳng bao giờ nữa…*”

- Nhân hóa:

+ “sông núi *than thầm*”,

+ “con gió *thì thào*, *hờn*”, “

+ “chim *dứt tiếng reo*, *sợ*”:

-> sự nhạy cảm, âm trạng buồn của nhà thơ trước mỗi khoảnh khắc trôi qua là một sự mất mát, chia lìa.

*-* Câu hỏi tu từ*:*

*+ “Phải chăng sợ vì nỗi phải bay đi?*

+ *Phải chăng sợ độ phai tàn sắp sửa?:*

-> nổi bật nghịch lý giữa mùa xuân - tuổi trẻ và thời gian

- Câu cảm thán: “*Chẳng bao giờ, ôi! Chẳng bao giờ nữa*…”: Tâm trạng hụt hẫng, chán nản, bi quan của nhà thơ khi không thể níu kéo được thời gian.

- Chấp nhận thực tế, kêu gọi một cách sống khác:

**+** Câu cầu khiến*: “Mau đi thôi*!”: mệnh lệnh, phải vội vàng, hối hả, sống hết mình ngay trong từng giây phút ta đang có.

+ Hình ảnh “*mùa chưa ngả chiều hôm*”:

\* Gợi cảm giác phai tàn, sự ngưng tắt cuối ngày.

\* Sự trăn trở, lo âu, buồn bã, chán nản của Xuân Diệu.

\* Lời giục giã đối với mọi người, hãy tận hưởng cuộc đời khi thời trẻ vẫn chưa kết thúc, khi màu chưa nhạt, hương chưa kịp bay -> Đây là một quan niệm mới, tích cực. Thấm đượm tinh thần nhân văn.

=> Đoạn thơ cho thấy quan niệm mới của Xuân Diệu về thời gian. Thời gian là tuyến tính, thời gian một đi không bao giời trở lại. Cách cảm nhận của Xuân Diệu về thời gian xét đến cùng là do sự thức tỉnh sâu sắc về “cái tôi” cá nhân, về sự tồn tại có ý nghĩa của mỗi cá nhân trên đời. Đó là ý thức muốn nâng niu, trân trọng từng giây từng phút của cuộc đời, nhất là những năm tháng tuổi trẻ.

1. **Đoạn 3 (còn lại): khát vọng tận hưởng vẻ đẹp của cuộc đời**

*Ta muốn ôm*

*Cả sự sống mới bắt đầu mơn mởn;*

*Ta muốn riết mây đưa và gió lượn,*

*Ta muốn say cánh bướm với tình yêu,*

*Ta muốn thâu trong một cái hôn nhiều*

*Và non nước, và cây, và cỏ rạng,*

*Cho chếnh choáng mùi thơm, cho đã đầy ánh sáng,*

*Cho no nê thanh sắc của thời tươi;*

*- Hỡi xuân hồng ta muốn cắn vào ngươi!”*

*-* “*Tôi*” - > “*Ta*”: muốn tìm sự đồng điệu, hòa nhập ở những người đồng lứa, đồng suy nghĩ.

*-* Cách hóa giải nỗi băn khoăn, lo lắng của nhà thơ:

*+* Sử dụng hàng loạt điệp từ: *“muốn”, “và”, “cho”:* cảm xúc dào dạt, rạo rực.

+ Động từ: *“ôm”, “riết”, “say”, “thâu”:* hành động mạnh mẽ, tăng cấp, khát khao giao cảm cuồng nhiệt, muốn chiếm lĩnh trọn vẹn cuộc sống tươi đẹp này.

+ Mục đích: *chếnh choáng* mùi hương, đã đầy ánh sáng, *no nê* thanh sắc

-> Thâu tóm, đón nhận cuộc đời tươi đẹp vào lòng.

- Cuối cùng:*“Hỡi xuân hồng ta muốn cắn vào ngươi*”: khát khao lên đến đỉnh điểm, xóa nhòa mọi khoảng cách, nhòa nhập vào mùa xuân, vào cuộc đời, không muốn mình là người ngoài cuộc.

=> Con người phải chủ động, tăng cường độ sống, tăng nhịp điệu sống, chạy đua với thời *gian.* Quý trọng thời gian, tuổi trẻ. Sống để yêu, yêu đời, yêu người, để tận hưởng và tận hiến.

**III. Tổng kết**

**1. Nội dung:** *Vội vàng* đã thể hiện một quan niệm mới về thời gian, tuổi trẻ, hạnh phúc: Thời gian một đi không trở lại, tuổi trẻ là phần đẹp đẽ, quý giá nhất của đời người. Vậy nên cần sống “vội vàng” từng giây từng phút, tận hiến và tận hưởng cuộc sống này. “Vội vàng” là tâm thế sống, cũng là triết lí sống của nhà thơ.

**2. Nghệ thuật**: Bài thờ là sự đan xen của mạch luận thuyết và cảm xúc. Thể thơ tự do, nhịp điệu đa dạng, linh hoạt, thủ pháp trùng điệp,…tất cả được tổ chức thành một lời bộc bạch trực tiếp, nhiệt thành.